

Một số góp ý cho mô hình của Trung tâm Trọng tài Tài chính Quốc tế thuộc Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam

TS. CHÂU HUY QUANG (1)

Luật sư Điều hành Rajah & Tann LCT

27/01/2026 16:32 |

(LSVN) - Trong bối cảnh Việt Nam đang xúc tiến xây dựng hai Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam (Vietnam International Financial Centres - VIFC) tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, với mục tiêu thu hút dòng vốn quốc tế và nâng cao vị thế của Việt Nam trong chuỗi tài chính toàn cầu, việc xác lập mô hình một trung tâm trọng tài quốc tế trực thuộc VIFC (“Trung tâm Trọng tài Quốc tế VIFC”) có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Trung tâm Trọng tài Quốc tế VIFC được kỳ vọng sẽ góp phần củng cố độ tin cậy của các cam kết về một môi trường đầu tư ổn định, minh bạch và bền vững, thông qua việc thiết lập một thiết chế tư pháp chuyên biệt, đủ năng lực bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư quốc tế. Theo đó, mô hình Trung tâm Trọng tài Quốc tế VIFC cần được xây dựng và vận hành phù hợp với các chuẩn mực trọng tài quốc tế, bảo đảm tính độc lập, hiệu quả tố tụng và khả năng thi hành phán quyết, đồng thời hài hòa với hệ thống pháp luật hiện hành của Việt Nam.

Để Trung tâm này có thể hoạt động một cách thực chất, hiệu quả và tiệm cận các thông lệ tốt của các trung tâm trọng tài tài chính quốc tế uy tín đã hình thành trên thế giới, hệ thống quy phạm pháp luật trọng tài có liên quan của Việt Nam, cũng như thực tiễn áp dụng pháp luật về trọng tài, cần được rà soát, hoàn thiện và bổ sung theo một lộ trình rõ ràng, nhất quán và có tính dự báo.

Việt Nam cần có một hệ thống quy phạm pháp luật trọng tài chuyên biệt cho mô hình Trung tâm Trọng tài Quốc tế thuộc VIFC

Nghị định số 328/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ và Nghị quyết số 222/2025/QH15, được Quốc hội thông qua ngày 27 tháng 06 năm 2025, đã bước đầu tạo cơ sở pháp lý cho việc thành lập Trung tâm TTQT VIFC, nhưng các quy định điều chỉnh hoạt động của Trung tâm này hiện nay về cơ bản vẫn dựa trên

Luật Trọng tài Thương mại năm 2010 (Luật TTTM 2010), một đạo luật chủ yếu tập trung chủ điều chỉnh hoạt động trọng tài thương mại nội địa, áp dụng cho các trung tâm trọng tài được thành lập theo pháp luật và có trụ sở tại Việt Nam, nên chưa thật sự phù hợp với đặc thù của các tranh chấp có yếu tố quốc tế, phát sinh trong môi trường của một trung tâm tài chính mang tính quốc tế cao như VIFC, nơi các bên tranh chấp thường là nhà đầu tư và tổ chức tài chính đến từ nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ khác nhau.

Kinh nghiệm thực tiễn từ một số trung tâm tài chính quốc tế phát triển tại khu vực Châu Á và Trung Đông như Dubai, Singapore, Trung Quốc (Thượng Hải, Hồng Kông), Nhật Bản hay Qatar cho thấy các quốc gia và vùng lãnh thổ này đều đặc biệt chú trọng việc thiết lập một khuôn khổ pháp lý phù hợp cho trọng tài quốc tế.

Theo đó, một số mô hình lựa chọn xây dựng cơ chế trọng tài quốc tế chuyên biệt gắn với trung tâm tài chính, tiêu biểu như Dubai International Financial Centre (DIFC) với Luật Trọng tài riêng ban hành năm 2008. Trung tâm Tài chính Quốc tế Astana (AIFC) của Kazakhstan với hệ thống pháp luật trọng tài tách biệt cùng Tòa án và Trung tâm Trọng tài đặt trong cùng một khu phức hợp; hay Qatar Financial Centre với các thiết chế giải quyết tranh chấp và trọng tài quốc tế song hành, được thiết lập từ năm 2005.

Trong khi đó, một số quốc gia như Nhật Bản, Singapore hoặc Trung Quốc không tổ chức mô hình trung tâm trọng tài chuyên biệt trực thuộc trung tâm tài chính quốc tế. Tuy nhiên, điểm chung nổi bật của các quốc gia và vùng lãnh thổ có trung tâm tài chính quốc tế và hoạt động trọng tài phát triển là đều ban hành đạo luật trọng tài quốc tế riêng, tách bạch với luật trọng tài nội địa, nhằm đáp ứng những đặc thù của các tranh chấp thương mại và đầu tư xuyên biên giới.

Thực tiễn từ Singapore, Dubai hay Qatar cho thấy việc phân định giữa trọng tài quốc tế và trọng tài nội địa giúp hệ thống pháp luật vận hành linh hoạt hơn, đồng thời tạo dựng một khuôn khổ pháp lý minh bạch, ổn định và dễ dự đoán cho các nhà đầu tư nước ngoài. Sự tách bạch này cho phép cơ chế trọng tài quốc tế được thiết kế phù hợp với đặc thù của các tranh chấp xuyên biên giới, hạn chế sự can thiệp không cần thiết của cơ quan tài phán quốc gia.

Trong khi đó, Luật TTTM 2010 được xây dựng chủ yếu nhằm điều chỉnh hoạt động trọng tài thương mại trong phạm vi lãnh thổ, với cách tiếp cận còn nhiều hạn chế khi

xử lý các vấn đề phức tạp phát sinh từ trọng tài quốc tế, đặc biệt liên quan đến việc xác định địa điểm trọng tài, “quốc tịch” của phán quyết trọng tài, cũng như phạm vi hỗ trợ và giám sát của Tòa án đối với quá trình tố tụng trọng tài.

Trong bối cảnh VIFC được định vị là một “địa hạt pháp lý chuyên biệt”, nơi các bên tranh chấp các thương vụ tài chính có thể linh hoạt lựa chọn địa điểm trọng tài, áp dụng luật tố tụng nước ngoài, sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ trọng tài và vận dụng rộng rãi các thông lệ quốc tế, việc tiếp tục áp dụng Luật TTTM trong khuôn khổ hiện hành sẽ khó đáp ứng đầy đủ các yêu cầu thực tiễn đặt ra.

Theo đó, việc ban hành một hệ thống quy phạm pháp luật về trọng tài quốc tế chuyên biệt cho Việt Nam, hoặc tối thiểu là một khuôn khổ pháp lý riêng áp dụng cho hoạt động trọng tài quốc tế tại VIFC, là cần thiết để làm nền tảng cho sự phát triển của Trung tâm TTQT VIFC, đồng nghĩa với sự phát triển thành công của VIFC. Quy định pháp luật chuyên biệt này cần tạo ra khung cơ sở pháp lý để các hoạt động của Trung tâm TTQT VIFC đáp ứng được những tiêu chuẩn của hoạt động trọng tài quốc tế như trọng tài khẩn cấp (emergency arbitrator), thủ tục bác bỏ vụ kiện sớm (early dismissal), bổ sung bên thứ ba vào tố tụng (joinder), chấp nhận nguồn vốn tài trợ tố tụng trọng tài của bên thứ ba (third-party funding). Đồng thời hệ thống quy phạm pháp luật trọng tài chuyên biệt cần giúp xác định rõ vai trò của địa điểm trọng tài trong việc xác định tính chất trong nước hay quốc tế của phán quyết; mở rộng thẩm quyền và tính tự chủ, độc lập của Hội đồng Trọng tài (HĐTT) trong việc quyết định thủ tục, áp dụng các biện pháp khẩn cấp, thu thập chứng cứ, cũng như linh hoạt về thời hạn và hình thức xét xử. Việc luật hóa những cơ chế này sẽ bảo đảm việc thực hiện và áp dụng những nguyên tắc về quyền tự do định đoạt của các bên (party autonomy), nguyên tắc thực hiện quyền của HĐTT tự xác định thẩm quyền xét xử của mình (kompetenz-kompetenz), vốn là những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động trọng tài thương mại quốc tế, giúp tăng cường chất lượng và uy tín của hoạt động trọng tài thương mại của Việt Nam.

Đồng thời, quá trình xây dựng pháp luật cũng cần có sự tiếp thu có chọn lọc các thông lệ và chuẩn mực quốc tế phổ biến, trên cơ sở tham khảo các Bộ quy tắc của UNCITRAL (Năm 2021), Toà Trọng tài Quốc tế ICC (ICC), Trung tâm Trọng tài Quốc tế Singapore (SIAC) hay Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hong Kong (HKIAC), để bảo đảm tính tương thích và sức cạnh tranh của Trung tâm TTQT VIFC. Cách tiếp cận này không chỉ giúp Trung tâm TTQT vận hành hiệu quả theo chuẩn mực

quốc tế, tăng độ tin cậy cho nhà đầu tư quốc tế, mà còn tránh gây xung đột đối với cơ chế trọng tài nội địa trong giai đoạn Việt Nam từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật về trọng tài.

Tăng cường vai trò hỗ trợ của Tòa án chuyên biệt thuộc VIFC trong việc hỗ trợ hoạt động của Trung tâm TTQT cũng là một vấn đề then chốt, có ý nghĩa trực tiếp đối với hiệu quả và tính tin cậy trong hoạt động giải quyết tranh chấp tại VIFC

Theo quy định hiện hành về hoạt động trọng tài thương mại, hệ thống Tòa án nhân dân, cụ thể là TAND TP. Hà Nội, Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh (2), chủ yếu thực hiện chức năng giám sát hoạt động trọng tài, đặc biệt, thông qua việc xem xét yêu cầu hủy phán quyết trọng tài. Cách tiếp cận này, về bản chất, vẫn đặt Tòa án ở vị trí “giám sát, kiểm soát, can thiệp” trọng tài nhiều hơn là hỗ trợ cho hoạt động của trọng tài thương mại. Trung tâm TTQT VIFC được định hướng trở thành nơi giải quyết các tranh chấp tài chính phức tạp, có yếu tố quốc tế và gắn với hoạt động đầu tư kinh doanh, vai trò của Tòa án chuyên biệt thuộc VIFC (Tòa án chuyên biệt) cần được thiết kế theo hướng đẩy mạnh chức năng hỗ trợ, thay vì chỉ tập trung vào việc xem xét hậu quả pháp lý của phán quyết trọng tài. Cụ thể, Tòa án chuyên biệt có thể và cần được trao thẩm quyền rõ ràng để hỗ trợ HĐTT trong một số hoạt động tố tụng quan trọng mà bản thân HĐTT khó có thể thực hiện hiệu quả nếu thiếu sự hỗ trợ của cơ quan tư pháp nhà nước. Trước hết, Tòa án chuyên biệt có thể hỗ trợ việc thu thập chứng cứ trong các trường hợp chứng cứ do bên thứ ba nắm giữ hoặc cần đến quyền lực nhà nước để buộc cung cấp. Tòa án chuyên biệt cũng có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời nhằm bảo toàn tài sản, ngăn ngừa thiệt hại hoặc bảo vệ chứng cứ, qua đó bảo đảm tính hiệu quả thực chất của tố tụng trọng tài. Bên cạnh đó, Tòa án chuyên biệt có thể hỗ trợ hoạt động tổng đạt giấy tờ, triệu tập các bên hoặc người liên quan trong các vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài, nơi việc tiếp cận và liên hệ với các chủ thể liên quan thường gặp nhiều khó khăn. Đáng chú ý, trong tố tụng trọng tài quốc tế tại Trung tâm TTQT VIFC, Tòa án chuyên biệt cũng nên được trao thẩm quyền cho phép HĐTT mở lại hoặc điều chỉnh phạm vi xét xử để xem xét, khắc phục những vấn đề thuộc về tố tụng chưa được giải quyết đầy đủ trong phán quyết thay vì áp dụng biện pháp hủy toàn bộ phán quyết, vốn gây tốn kém thời gian, chi phí và làm suy giảm niềm tin của các bên, nhất là nhà đầu tư nước ngoài, vào cơ chế trọng tài.

Từ những phân tích trên, có thể thấy rằng việc xây dựng các quy định cụ thể, chi tiết hơn nhằm tăng cường vai trò giám sát và đặc biệt là vai trò hỗ trợ của Tòa án chuyên biệt đối với hoạt động của Trung tâm TTQT VIFC là hết sức cần thiết. Một cơ chế Tòa án hỗ trợ hiệu quả, nhất quán và thân thiện với trọng tài không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giải quyết tranh chấp, mà còn là yếu tố then chốt để tạo dựng niềm tin của nhà đầu tư quốc tế đối với hệ sinh thái pháp lý của VIFC nói riêng và môi trường đầu tư của Việt Nam nói chung.

Chế định cho phép các bên tranh chấp được từ bỏ quyền khiếu nại, yêu cầu Tòa án hủy phán quyết trọng tài là một điểm đột phá. Tuy nhiên, để chế định này phát huy hiệu quả trên thực tế và hạn chế các rủi ro phát sinh, Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện và cụ thể hóa các quy định pháp luật có liên quan

Theo đó, Nghị định 328/2025/NĐ-CP đã lần đầu ghi nhận quyền của các bên được thỏa thuận từ bỏ quyền khiếu nại, yêu cầu Tòa án hủy phán quyết trọng tài (3), qua đó tiệm cận với thông lệ tại một số quốc gia có hệ thống trọng tài phát triển như Thụy Sĩ (4), Pháp (5), Bỉ (6), Thụy Điển (7) và Peru (8).

Cơ chế này có ưu điểm rõ rệt trong việc tăng cường tính chung thẩm của phán quyết trọng tài, giảm thiểu sự can thiệp của Tòa án và qua đó tạo tâm lý yên tâm cho các nhà đầu tư quốc tế khi lựa chọn Trung tâm TTQT VIFC làm nơi giải quyết tranh chấp.

Thực tiễn quốc tế cũng cho thấy việc các bên thỏa thuận từ bỏ quyền yêu cầu hủy phán quyết không phải là biện pháp luôn khả thi, mà thường đi kèm với các giới hạn nhất định, như điều kiện về chủ thể được phép thỏa thuận, phạm vi các căn cứ hủy phán quyết không được loại trừ, hoặc hiệu lực lãnh thổ của thỏa thuận từ bỏ quyền. Do đó, việc tăng cường vai trò của Tòa án chuyên biệt thuộc VIFC là cần thiết nhằm thiết lập một cơ chế giám sát và hỗ trợ phù hợp, thay vì chỉ tập trung vào chức năng xem xét hủy phán quyết.

Vì những lý do trên, Việt Nam có thể cân nhắc xây dựng mô hình một bộ phận hoặc ban giám sát Trung tâm TTQT VIFC với sự tham gia của các thẩm phán Tòa án chuyên biệt, tương tự mô hình Bộ phận Trọng tài của Tòa án IFC Dubai (Arbitration Division), để thực hiện các hoạt động hỗ trợ tố tụng như ban hành và tổng đạt quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, triệu tập người làm chứng, yêu cầu cung cấp chứng cứ. Đồng thời, Tòa án chuyên biệt cũng có thể đóng vai trò tham vấn

chuyên môn cho các trọng tài viên trong những vấn đề pháp lý phức tạp, qua đó góp phần bảo đảm sự tuân thủ pháp luật ngay từ quá trình tố tụng trọng tài và nâng cao chất lượng, độ tin cậy của các phán quyết trọng tài được ban hành bởi Trung tâm TTQT VIFC.

Tiếp cận được với những tiêu chuẩn quốc tế trong hoạt động của trọng tài thương mại, ngoài sự đầu tư vào khung cơ sở pháp lý thì sự đầu tư vào hệ thống cơ sở hạ tầng, ứng dụng công nghệ kỹ thuật trong hoạt động tố tụng

Theo đó, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đặc biệt là Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với vai trò là cơ quan chủ trì triển khai VIFC, giữ vị trí then chốt trong việc bảo đảm các điều kiện vật chất và tài chính cho hoạt động của Trung tâm Trọng tài Quốc tế VIFC. Các nội dung hỗ trợ có thể bao gồm việc bố trí cơ sở hạ tầng làm việc phù hợp; bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên trong giai đoạn đầu thành lập (như chi phí vận hành bộ máy hành chính, ban điều hành và đội ngũ chuyên gia cố vấn). Đồng thời đầu tư trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ hiện đại, bao gồm các phần mềm và hệ thống chuyên dụng phục vụ ghi âm, ghi hình, tốc ký, dịch thuật, trình chiếu, in ấn và truyền tải tài liệu trong quá trình tố tụng trọng tài.

Việt Nam cần từng bước hình thành và phát triển một hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ đi kèm nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của tố tụng trọng tài quốc tế, bao gồm số hóa hồ sơ vụ việc (e-bundle), cung cấp dịch vụ phiên dịch pháp lý chất lượng cao, dịch vụ ghi biên bản chuyên nghiệp tại các phiên họp, cũng như mạng lưới chuyên gia độc lập. Qua đó, bảo đảm các bên tranh chấp và Hội đồng Trọng tài có đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật và công nghệ khi lựa chọn giải quyết tranh chấp tại Trung tâm TTQT VIFC.

Việt Nam chưa có một địa điểm cơ sở vật chất chuyên biệt nào được đầu tư đồng bộ để tổ chức các phiên họp trọng tài theo chuẩn mực quốc tế. Vì vậy, UBND TP. Hồ Chí Minh có thể xem xét đầu tư xây dựng một cơ sở hạ tầng trọng tài đạt chuẩn tại VIFC, không chỉ phục vụ riêng cho hoạt động của Trung tâm TTQT VIFC mà còn có thể cho các tổ chức, cá nhân khác thuê để tổ chức các phiên họp trọng tài khi có nhu cầu. Mô hình này đã được áp dụng thành công tại nhiều quốc gia, tiêu biểu:

(i) Singapore: với hệ thống phòng xử của SIAC đặt tại Maxwell Chambers (Singapore), một trong những tổ hợp cơ sở hạ tầng giải quyết tranh chấp hàng đầu trong khu vực.

(ii) Hoa Kỳ: với hệ thống phòng xử của Trung tâm Quốc tế Giải quyết Tranh chấp Đầu tư (ICSID), trực thuộc Ngân hàng Thế giới (World Bank), đặt tại Washington, D.C.

(iii) Pháp: với hệ thống phòng xử của ICC tại Paris, đồng thời ICC cũng tổ chức các phiên điều trần tại nhiều trung tâm lớn khác như New York.

(iv) Abu Dhabi, UAE: với cơ sở Dispute Resolution Hearing Centre (DRHC) đặt tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Abu Dhabi (ADGM), phục vụ các hoạt động trọng tài và giải quyết tranh chấp quốc tế.

Hiện nay, Việt Nam có trên 50 trung tâm trọng tài thương mại đang hoạt động, đồng thời, khi VIFC đi vào vận hành, nhiều nhà đầu tư có thể lựa chọn các trung tâm trọng tài quốc tế như ICC, SIAC hoặc HKIAC nhưng tổ chức phiên họp tại Việt Nam, nên việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trọng tài đạt chuẩn quốc tế tại VIFC là cần thiết để đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

Bên cạnh hạ tầng vật lý, hạ tầng kỹ thuật số và viễn thông cũng cần được chú trọng đầu tư nhằm phục vụ các hình thức trọng tài trực tuyến, họp từ xa và từng bước ứng dụng công nghệ mới, bao gồm trí tuệ nhân tạo, để hiện đại hóa hoạt động trọng tài. Ngoài ra, cũng cần nghiên cứu cơ chế ưu đãi phù hợp để khuyến khích sự hình thành và phát triển của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hỗ trợ tổ tụng trọng tài, qua đó hoàn thiện hệ sinh thái giải quyết tranh chấp quốc tế tại VIFC theo hướng đồng bộ, chuyên nghiệp và tiệm cận hoạt động trọng tài quốc tế tại các trung tâm tài chính hàng đầu trong khu vực và trên thế giới.

Thứ năm, việc xây dựng cơ cấu tổ chức, quản lý Trung tâm TTQT VIFC cần được tham khảo từ các mô hình tổ chức quản lý của các trung tâm trọng tài quốc tế lớn.

Theo đó, khi xây dựng Điều lệ và mô hình tổ chức của Trung tâm TTQT VIFC thuộc VIFC, bên cạnh việc bảo đảm tuân thủ các quy định của Luật TTTM 2010, cần cần nhắc áp dụng mô hình “Tòa Trọng tài” (Court of Arbitration) đã được triển khai hiệu quả tại các trung tâm uy tín như ICC hoặc SIAC, với cơ cấu gồm Chủ tịch chịu trách nhiệm điều hành chung, các Phó Chủ tịch hỗ trợ cho Chủ tịch, và các thành viên Tòa Trọng tài là những học giả, chuyên gia, luật sư có kinh nghiệm và uy tín quốc tế.

Song song với đó, Trung tâm TTQT VIFC nên chủ động thiết lập cơ chế hợp tác với các tổ chức trọng tài lớn như Tòa Thường trực Trọng tài PCA (Permanent Court of Arbitration), ICC, SIAC nhằm học hỏi kinh nghiệm trong việc xây dựng Điều lệ, Bộ Quy tắc tố tụng và đặc biệt biểu phí, cơ chế tính phí, các chế tài trong tố tụng trọng tài phù hợp với thông lệ quốc tế.

Trong giai đoạn đầu, việc ban hành Điều lệ và Bộ Quy tắc cần đáp ứng yêu cầu vận hành trước mắt, đồng thời có tầm nhìn dài hạn, tính đến khả năng sửa đổi toàn diện Luật TTTM 2010 hoặc ban hành một hệ thống quy phạm pháp luật chuyên biệt cho hoạt động trọng tài tại VIFC. Do đó, nội dung của Điều lệ và Bộ Quy tắc không chỉ dựa trên khuôn khổ pháp luật hiện hành mà còn cần tham khảo các chuẩn mực quốc tế phổ biến (tương tự của SIAC, ICC, UNCITRAL), qua đó tạo sự linh hoạt, ổn định và sẵn sàng thích ứng với những thay đổi của pháp luật trong tương lai, cũng như những yêu cầu thực tiễn của trọng tài quốc tế.

Bảo đảm Trung tâm có thể vận hành chuyên nghiệp, hiệu quả và tạo dựng được uy tín trên bình diện quốc tế, vấn đề xây dựng đội ngũ nhân sự, cố vấn và trọng tài viên cần được đặt ở vị trí trung tâm và được thiết kế theo các tiêu chuẩn cao, phù hợp với đặc thù của trọng tài quốc tế

Về đội ngũ nhân sự, cố vấn và trọng tài viên, việc Nghị định 328/2025/NĐ-CP đặt ra tiêu chuẩn đối với sáng lập viên Trung tâm TTQT VIFC (9) là bước đi cần thiết nhằm bảo đảm chất lượng và uy tín ban đầu của Trung tâm.

Để Trung tâm TTQT VIFC vận hành hiệu quả và tiệm cận thông lệ quốc tế, cần thiết phải bổ sung các tiêu chuẩn rõ ràng đối với người đứng đầu và trực tiếp điều hành Trung tâm. Đây phải là người có kinh nghiệm thực tiễn trong quản lý, điều hành các trung tâm trọng tài quốc tế, am hiểu sâu về hoạt động tố tụng trọng tài và đồng thời có năng lực xây dựng hình ảnh, quảng bá và kết nối Trung tâm TTQT VIFC với các tổ chức trọng tài uy tín trên thế giới.

Trung tâm TTQT VIFC cũng nên thiết lập cơ cấu tổ chức nội bộ phù hợp, bao gồm ban giám sát nhằm bảo đảm việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về thủ tục tố tụng trọng tài, cũng như ban cố vấn và đội ngũ pháp lý nội bộ để hỗ trợ chuyên môn, nghiên cứu pháp luật và góp phần nâng cao chất lượng các phán quyết trọng tài. Với mục tiêu hội nhập và tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế, việc mời gọi và hợp tác với các

chuyên gia nước ngoài có uy tín tham gia ban cố vấn của Trung tâm là đặc biệt cần thiết.

Trong bối cảnh các bên tranh chấp có thể thỏa thuận từ bỏ quyền yêu cầu Tòa án hủy phán quyết trọng tài, uy tín và chất lượng hoạt động của Trung tâm Trọng tài Quốc tế VIFC, đặc biệt là chất lượng của đội ngũ trọng tài viên, trở thành yếu tố then chốt quyết định mức độ tin cậy của cơ chế giải quyết tranh chấp này.

Mặc dù Nghị định số 328/2025/NĐ-CP chưa đặt ra các tiêu chuẩn cụ thể đối với trọng tài viên và trao quyền cho Trung tâm tự xây dựng tiêu chí tuyển chọn, Trung tâm TTQT VIFC cần chủ động thiết lập những tiêu chuẩn cao, tương xứng với đặc thù giải quyết các tranh chấp có giá trị lớn, có yếu tố nước ngoài, áp dụng pháp luật nước ngoài hoặc các quy trình tố tụng tiên tiến, đặc biệt trong trường hợp áp dụng phương thức tranh tụng của hệ thống Thông luật.

Theo đó, số lượng trọng tài viên không nhất thiết phải nhiều, nhưng cần bảo đảm chất lượng vượt trội về trình độ học vấn, kinh nghiệm thực tiễn, lĩnh vực chuyên môn, năng lực ngoại ngữ, tính minh bạch và kỹ năng phân xử độc lập. Đồng thời, cần có sự kết hợp hài hòa và bổ trợ giữa đội ngũ trọng tài viên trong nước và quốc tế, cũng như giữa các trọng tài viên xuất thân từ hệ thống Dân luật (Civil Law) và Thông luật (Common Law), qua đó xây dựng và củng cố niềm tin của các nhà đầu tư và các bên tranh chấp khi lựa chọn Trung tâm Trọng tài Quốc tế VIFC.

Lời kết

Nhìn chung, việc hình thành cơ chế trọng tài tài chính quốc tế thuộc Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam là một bước đi quan trọng trong lộ trình nâng tầm và củng cố độ tin cậy của môi trường đầu tư cũng như cơ chế giải quyết tranh chấp của Việt Nam theo các chuẩn mực quốc tế.

Để Trung tâm Trọng tài Quốc tế thuộc VIFC thực sự phát huy vai trò là một thiết chế giải quyết tranh chấp đáng tin cậy đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, khuôn khổ pháp lý hiện hành cần tiếp tục được hoàn thiện theo hướng chuyên biệt, đồng bộ và cởi mở hơn. Quá trình này cần được triển khai song hành với việc đầu tư bài bản vào cơ sở hạ tầng, mô hình quản trị, đội ngũ nhân sự chất lượng cao, cũng như cơ chế hỗ trợ và giám sát phù hợp từ hệ thống Tòa án chuyên biệt.

Trên cơ sở đó, cơ chế giải quyết tranh chấp thông qua trọng tài quốc tế tại VIFC sẽ trở thành một trụ cột quan trọng, góp phần giúp Việt Nam từng bước khẳng định vị thế là một môi trường đầu tư an toàn, minh bạch, có khả năng bảo đảm và thực thi hiệu quả các quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam với các trung tâm trọng tài và trung tâm tài chính quốc tế trong khu vực, đặc biệt tại Châu Á.